

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ); Chỉ thị số 10/2015/CT-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 55/2015/NĐ-CP; Nghị định số 156/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ và Thông tư số 29/2025/TT-NHNN ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP, Nghị định số 156/2025/NĐ-CP, Chỉ thị số 10/2015/CT-UBND và các văn bản liên quan. Đảm bảo chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được triển khai đồng bộ, đi vào thực tiễn, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu ngành nông nghiệp tại địa phương, xây dựng nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo và từng bước nâng cao đời sống Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các sở, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thống nhất trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tăng cường, chủ động kiểm tra, giám sát, nhận diện các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, để có các biện pháp tháo gỡ phù hợp và kịp thời.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn theo quy định của Chính phủ.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP, Nghị định số 156/2025/NĐ-CP và các văn bản liên quan; lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường; tạo sự thống nhất, đồng thuận và quyết tâm cao trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

3. Gắn việc triển khai chính sách tín dụng nông nghiệp, nông thôn với thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung vào sản phẩm chủ lực, đặc sản địa phương theo chuỗi liên kết đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm OCOP, xây dựng nông thôn mới.

4. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp với ngành Ngân hàng trên địa bàn trong tổ chức thực hiện; chủ động tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm chính sách tín dụng nông nghiệp, nông thôn đi vào thực tiễn hiệu quả.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm chính sách tín dụng được triển khai đúng quy định, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và phát huy hiệu quả.

6. Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, Nghị định số 116/2018/NĐ-CP và Nghị định số 156/2025/NĐ-CP của Chính phủ, tiếp tục tổng kết thực tiễn, xây dựng cơ chế chính sách của tỉnh về hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế, nông nghiệp, nông thôn; kịp thời kiến nghị các cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách phù hợp với thực tiễn của địa phương.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

(Có Danh mục nhiệm vụ chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này, chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, xử lý. Định kỳ hàng quý (chậm nhất vào ngày 10 tháng đầu của quý tiếp

theo) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3) để tổng hợp, tham mưu.

2. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 3 là cơ quan đầu mối, định kỳ hàng quý (chậm nhất vào ngày 15 tháng đầu của quý tiếp theo) báo cáo kết quả thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (nêu rõ số liệu, kết quả, hạn chế, khó khăn vướng mắc và kiến nghị đề xuất) với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; định kỳ 5 năm/lần tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết toàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - UBND tỉnh: U;
 - Cơ quan Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - VP UBND tỉnh: V3;
 - NHNN chi nhánh Khu vực 3;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh;
 - Lưu: VT, Kt1, Kt11.
- } (B/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tỉnh